

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3058./VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN

Bình Dương, ngày 16 tháng 8 năm 2023.

V/v cung cấp danh sách Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Kim Oanh thành phố Hồ Chí Minh đã đăng ký thể chấp bằng quyền sử dụng đất (lần 4) dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thể chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Căn cứ Văn bản số 370/BTNMT-CDKDLTĐĐ ngày 01/02/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện đăng ký thể chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Nay, Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp danh sách chủ đầu tư đã đăng ký thể chấp bằng quyền sử dụng đất (lần 4) dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và đã được Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận để Sở Tài nguyên và Môi trường đăng trên Website của Sở. Cụ thể:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Kim Oanh thành phố Hồ Chí Minh:
70 GCN (có danh sách kèm theo)

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Chiến Thắng



DANH SÁCH CHỦ ĐẦU TƯ ĐÃ ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở
(Đính kèm Công văn số 3053/VPĐKKĐ-ĐK&CGCN ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương)

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN DỰ ÁN	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP										GHI CHÚ	
			THỪA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐÃ ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP		
					ĐẤT					PHƯỜNG	THÀNH PHỐ			
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Kim Oanh thành phố Hồ Chí Minh	Khu dân cư Hòa Lân	146 (Lô B2)	A1	807,6	Đất ở tại đô thị	AN 781659	T00540/CN-2009	22/05/2009	Thuận Giao	Thuận An	11/07/2022 01/2/2023 24/5/2023	Đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất (lần 4) dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh theo hồ sơ số 230815-1888	
2			147 (Lô B3)	A1	714,6	Đất ở tại đô thị	AN 781660	T00542/CN-2009						
3			429 (Lô G4)	A2	3.094,6	Đất ở tại đô thị	AN 781661	T00527/CN-2009						
4			1057 (Lô G8)	B2	406,9	Đất ở tại đô thị	AN 781662	T00533/CN-2009						
5			428 (Lô G3)	A2	2.563,8	Đất ở tại đô thị	AN 781663	T00529/CN-2009						
6			431 (Lô G6)	A2	3.018	Đất ở tại đô thị	AN 781664	T00531/CN-2009						
7			145 (Lô B1)	A1	485,8	Đất ở tại đô thị	AN 781665	T00541/CN-2009						
8			153 (Lô D1)	A1	597,6	Đất ở tại đô thị	AN 781666	T00546/CN-2009						
9			149 (Lô C1)	A1	795	Đất ở tại đô thị	AN 781667	T00537/CN-2009						
10			150 (Lô C2)	A1	296,2	Đất ở tại đô thị	AN 781668	T00538/CN-2009						
11			1056 (Lô G7)	B2	3.627,7	Đất ở tại đô thị	AN 781669	T00532/CN-2009						
12			430 (Lô G5)	A2	1.250,9	Đất ở tại đô thị	AN 781670	T00530/CN-2009						
13			434 (Lô G11)	A2	1.549	Đất ở tại đô thị	AN 781673	T00535/CN-2009						
14			155 (Lô G1)	A1	3.270,8	Đất ở tại đô thị	AN 781674	T00528/CN-2009						
15			1058 (Lô G9)	B2	200,8	Đất ở tại đô thị	AN 781675	T00536/CN-2009						
16			433 (Lô G8)	A2	191,2	Đất ở tại đô thị	AN 781677	T00534/CN-2009						
17			435 (Lô H1)	A2	5.801,7	Đất ở tại đô thị	AN 781678	T00539/CN-2009						
18			427 (Lô G2)	A2	17,5	Đất ở tại đô thị	AN 781679	T00545/CN-2009						
19				427	A2	3.643,2	Đất ở tại đô thị	AL 527551	T00282/CN-2008					10/03/2008
20				134	A1	5.433,5	Đất ở tại đô thị	AL 527552	T00283/CN-2008					
21				1060	B2	1.370,8	Đất ở tại đô thị	AL 527553	T00284/CN-2008					
22				357	B1	4.856,9	Đất ở tại đô thị	AL 527554	T00285/CN-2008					
23				426	A2	196,4	Đất ở tại đô thị	AL 527555	T00286/CN-2008					
24				359	B1	6.987,2	Đất ở tại đô thị	AL 527556	T00287/CN-2008					
25				1061	B2	14.080,6	Đất ở tại đô thị	AL 527558	T00288/CN-2008					
26				429	A2	3.829,4	Đất ở tại đô thị	AL 527562	T00291/CN-2008					
27				430	A2	5.437,7	Đất ở tại đô thị	AL 527563	T00292/CN-2008					
28				154	A1	176,7	Đất ở tại đô thị	AL 527564	T00293/CN-2008					
29				434	A2	3.636,4	Đất ở tại đô thị	AL 527565	T00294/CN-2008					
30				433	A2	1.846,3	Đất ở tại đô thị	AL 527566	T00295/CN-2008					
31				1059	B2	3.567,7	Đất ở tại đô thị	AL 557503	T00260/CN-2008					
32				361	B1	129,7	Đất ở tại đô thị	AL 557506	T00259/CN-2008					
33				140	A1	3.300,4	Đất ở tại đô thị	AL 557529	T00258/CN-2008					
34				152	A1	3.329,8	Đất ở tại đô thị	AL 557628	T00247/CN-2008					
35				428	A2	3.853,6	Đất ở tại đô thị	AL 557629	T00248/CN-2008					
36				1058	B2	5.312,6	Đất ở tại đô thị	AL 557630	T00249/CN-2008					
37				423	A2	1.699,9	Đất ở tại đô thị	AL 557924	T00251/CN-2008					
38				435	A2	2.399,4	Đất ở tại đô thị	AL 557931	T00245/CN-2008					
39				432	A2	2.239,7	Đất ở tại đô thị	AL 557939	T00246/CN-2008					
40				144	A1	3.711	Đất ở tại đô thị	AL 557941	T00278/CN-2008					
41				157	A1	1.566,2	Đất ở tại đô thị	AL 557943	T00250/CN-2008					
42				355	B1	5.169,9	Đất ở tại đô thị	AL 557945	T00277/CN-2008					

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN DỰ ÁN	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP										GHI CHÚ
			THỪA ĐẤT	TỜ BẢN ĐỒ	DIỆN TÍCH (m²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ CẤP GCN	NGÀY CẤP	ĐỊA ĐIỂM		THỜI ĐIỂM ĐÃ ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP	
					ĐẤT					PHƯỜNG	THÀNH PHỐ		
43	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Kim Oanh thành phố Hồ Chí Minh	Khu dân cư Hòa Lân	147	A1	3.886,8	Đất ở tại đô thị	AL 557946	T00274/CN-2008	10/03/2008	Thuận Giao	Thuận An	11/07/2022 01/2/2023 24/5/2023	Đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất (lần 4) dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh theo hồ sơ số 230815-1888
44			145	A1	4.370	Đất ở tại đô thị	AL 557947	T00276/CN-2008					
45			146	A1	1.490,6	Đất ở tại đô thị	AL 557948	T00275/CN-2008					
46			135	A1	7.796,6	Đất ở tại đô thị	AL 557949	T00240/CN-2008					
47			141	A1	4.554,9	Đất ở tại đô thị	AL 557952	T00241/CN-2008					
48			143	A1	4.385,6	Đất ở tại đô thị	AL 557953	T00266/CN-2008					
49			139	A1	3.358,5	Đất ở tại đô thị	AL 557954	T00265/CN-2008					
50			136	A1	6.818,8	Đất ở tại đô thị	AL 557955	T00261/CN-2008					
51			138	A1	6.395,6	Đất ở tại đô thị	AL 557959	T00264/CN-2008					
52			137	A1	4.865,9	Đất ở tại đô thị	AL 557960	T00263/CN-2008					
53			354	B1	5.558,7	Đất ở tại đô thị	AL 557961	T00262/CN-2008					
54			150	A1	4.914,7	Đất ở tại đô thị	AL 557963	T00235/CN-2008					
55			353	B1	5.704,7	Đất ở tại đô thị	AL 557964	T00239/CN-2008					
56			151	A1	6.417,7	Đất ở tại đô thị	AL 557965	T00238/CN-2008					
57			149	A1	4.861,6	Đất ở tại đô thị	AL 557966	T00237/CN-2008					
58			153	A1	4.821	Đất ở tại đô thị	AL 557967	T00236/CN-2008					
59			148	A1	3.014,7	Đất ở tại đô thị	AL 557968	T00242/CN-2008					
60			142	A1	2.045,5	Đất ở tại đô thị	AL 557972	T00243/CN-2008					
61			1057	B2	356,2	Đất ở tại đô thị	AL 557973	T00267/CN-2008					
62			424	A2	581,4	Đất ở tại đô thị	AL 557975	T00268/CN-2008					
63			425	A2	5.523,4	Đất ở tại đô thị	AL 557926	T00251/CN-2008					
64			133	A1	673,8	Đất ở tại đô thị	AL 557977	T00269/CN-2008					
65			436	A2	49,4	Đất ở tại đô thị	AL 557987	T00280/CN-2008					
66			358	B1	425,9	Đất ở tại đô thị	AL 557979	T00270/CN-2008					
67			356	B1	3.273,5	Đất ở tại đô thị	AL 557981	T00271/CN-2008					
68			131	A1	2.654	Đất ở tại đô thị	AL 557983	T00272/CN-2008					
69			155	A1	865	Đất ở tại đô thị	AL 557985	T00273/CN-2008					
70			132	A1	2.731,6	Đất ở tại đô thị	AL 557989	T00279/CN-2008					